

Số: 574 /QĐ-UBND

Yết Kiêu, ngày 08 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách xã năm 2025 xã Yết Kiêu

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ YẾT KIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 thành phố Hải Phòng sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của UBND thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị thành phố Hải Phòng sau sắp xếp

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Yết Kiêu về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách xã năm 2025 xã Yết Kiêu sau sắp xếp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu, công khai thuyết minh dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách xã năm 2025 xã Yết Kiêu sau sắp xếp.

(chi tiết tại biểu kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế xã và Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân thành phố;
 - Sở Tài chính;
 - Thường trực Đảng ủy;
 - Thường trực HĐND xã;
 - CT và các PCT UBND xã;
 - Văn phòng Đảng ủy xã;
 - Văn phòng HĐND và UBND xã;
 - Các phòng, cơ quan thuộc UBND xã;
 - Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã;
 - Các thôn trên địa bàn;
 - Như điều 3;
 - Trang thông tin điện tử xã
(<https://yetkieu.haiphong.gov.vn>)
 - Lưu: VT. KT
- (để báo cáo)

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Thanh Bình



UBND XÃ YẾT KIÊU

Biểu số: 108/CK-TC-NSNN

CÂN ĐỐI TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được HĐND xã phê chuẩn)

ĐVT: triệu đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	157.576	TỔNG SỐ CHI	157.576
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	324	I. Chi đầu tư phát triển	0
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	1.176	II. Chi thường xuyên	155.963
III. Thu CCTL cân đối chi tăng thu	0	III. Dự phòng	1.613
IV. Thu bổ sung	156.076		
- Bổ sung cân đối	156.076		
- Bổ sung có mục tiêu	0		
IV. Thu chuyển nguồn			



Biểu số: 109/CK-TC-NSNN

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được HĐND xã phê chuẩn)

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	THU NGÂN SÁCH XÃ
	TỔNG THU	157.738	157.576
I	Các khoản thu xã hưởng 100%	324	324
1	Phí, lệ phí	103	103
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	211	211
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền SH NN		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
7	Thu khác	10	
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	1.338	1.176
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (Chi tiết theo sắc thuế)	538	430
2	Thuế thu nhập cá nhân	270	216
3	Thuế bảo vệ môi trường		
4	Lệ phí trước bạ	230	230
5	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		
6	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	300	300
7	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước		
8	Thu tiền sử dụng đất		
III	Thu viện trợ không hoàn lại cho xã		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách		
VI	Nguồn CCTL dùng cân đối chi tăng lương		
VII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	156.076	156.076
	- Thu bổ sung cân đối	156.076	156.076
	- Thu bổ sung có mục tiêu		



UBND XÃ YẾT KIÊU

Biểu số : 110/CK –TC- NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

(Dự toán đã được HĐND xã phê chuẩn)

ĐVT: triệu đồng

STT	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN HĐND XÃ GIAO		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
	TỔNG CHI	157.576		157.576
1	Chi dân quân tự vệ, an ninh trật tự	3.421		3.421
-	Chi quốc phòng	1.029		1.029
-	Chi an ninh trật tự	2.392		2.392
2	Chi sự nghiệp Giáo dục	104.450		104.450
3	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ			
4	Chi sự nghiệp y tế	262		262
5	Chi Văn hóa, thông tin	403		403
6	Chi thể dục, thể thao	225		225
7	Chi phát thanh, truyền thanh	418		418
8	Chi sự nghiệp kinh tế	2.747		2.747
-	Sự nghiệp giao thông	1.119		1.119
-	SN nông, lâm nghiệp, thủy lợi	208		208
-	SN kinh tế khác	1.420		1.420
9	SN môi trường	2.627		2.627
10	Chi đảm bảo xã hội	11.443		11.443
11	Chi Quản lý NN, Đảng, Đoàn thể	29.767		29.767
12	Chi khác	102		102
13	Chi tiết kiệm	98		98
14	Chi chuyển nguồn			
15	Chi dự phòng ngân sách	1.613		1.613

BÁO CÁO THUYẾT MINH
Phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của HĐND thành phố Hải Phòng về Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 sau sắp xếp;

Căn cứ Nghị quyết số 08 /NQ-HĐND ngày 04/08/2025 của HĐND xã Yết Kiêu về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 xã Yết Kiêu;

Ủy ban nhân dân xã báo cáo công khai dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 xã Yết Kiêu như sau :

Phần I

NHIỆM VỤ THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

I. CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH

Tổng thu ngân sách năm 2025 : 157.576 triệu đồng.

Tổng chi ngân sách năm 2025 : 157.576 triệu đồng.

Trong đó : Chi thường xuyên : 155.963 triệu đồng .

Dự phòng Ngân sách : 1.613 triệu đồng .

(Biểu số 103/CK-TCNSNN)

II. THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

Căn cứ vào tình hình thực tế giao thu 3 địa phương năm 2025. Trên cơ sở dự kiến nguồn thu ngân sách tại 3 địa phương .UBND xã giao tổng thu ngân sách năm 2025 như sau :

Tổng thu ngân sách xã 2025 là : 157.576 triệu đồng. Trong đó :

A. Các khoản thu hưởng tỉ lệ 100 % bao gồm :

- Thu phí, lệ phí : 103 triệu đồng .

- Thu từ quỹ đất công ích và thu HLCS : 211 triệu đồng .

B. Các khoản thu hưởng tỉ lệ điều tiết bao gồm :

- Thu thuế GTGT : 430 triệu đồng .
- Thu thuế thu nhập cá nhân : 216 triệu đồng .
- Thu Lệ phí trước bạ nhà đất: 230 triệu đồng .
- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp : 300 triệu đồng .

C .Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên :

- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên : 156.076 triệu đồng .

(Biểu số 104/CK-TCNSNN)

II. CHI NGÂN SÁCH XÃ.

*** Về nguyên tắc phân bổ ngân sách:**

Năm 2025 là năm thứ tư thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025 nên việc phân bổ dự toán chi ngân sách xã tập trung vào một số nội dung sau:

- Dự toán chi đầu tư phát triển: Phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công từ NSNN năm 2024 thực hiện theo đúng Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ; đồng thời bảo đảm các nguyên tắc sau:

+ Bố trí vốn NSNN năm 2025 phải đảm bảo theo pháp luật về đầu tư công và các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 24/12/2020 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND

+ Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 bao gồm: kế hoạch của các nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được Hội đồng nhân dân huyện giao và kế hoạch vốn của nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (nếu có).

+ Kế hoạch đầu tư công phải phù hợp với các quy định của pháp luật và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước trong năm 2025; phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, kế hoạch và tiến độ triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ chi đầu tư khác theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

+ Kế hoạch đầu tư công phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân của từng dự án, bảo đảm có thể phân bổ, giao chi tiết cho dự án trước ngày 31/12/2024, khắc phục triệt để tình trạng chậm phân bổ, chậm giao kế hoạch chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án. Dự kiến xây dựng nhu cầu kế hoạch đầu tư công phải bảo đảm theo thứ tự ưu tiên sau: bố trí đủ vốn thanh toán nợ đọng XD CB (nếu có); bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2024; bố trí đủ vốn cho dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2025 theo thời gian bố trí vốn và theo tiến độ được duyệt.

+ Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ, dự án theo thứ tự trên mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đã có đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn; được chuẩn bị kỹ để sẵn sàng triển khai thực hiện.

- Dự toán chi thường xuyên: Căn cứ dự toán năm 2025 được thực hiện nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết số 09/2021/NQHĐND ngày 8/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành quy định hệ thống định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022 và giai đoạn 2023-2025; mức lương cơ sở theo quy định phủ là: 2.340.000 đồng/tháng và bao gồm các chính sách nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025. Đảm bảo chế độ tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương theo quy định tại thời điểm xây dựng dự toán; các khoản phụ cấp theo lương cùng các khoản đóng góp theo quy định (chi quản lý nhà nước): tương đương bằng hệ số bình quân tại thời điểm lập kế hoạch dự toán của đơn vị (Đảng, hội, đoàn thể); kinh phí hoạt động thường xuyên ổn định định mức như năm 2024. Giảm một số nhiệm vụ chi so với năm 2024 như:

- Cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương: Năm 2025, tiếp tục thực hiện chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương, kết hợp triệt để tiết kiệm chi gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII) về thực hiện cải cách chính sách tiền lương và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Trong đó: tiếp tục thực hiện cơ chế tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2025 (không kể các khoản chi tiền lương, có tính chất lương); 70% tăng thu ngân sách xã (không kể thu tiền sử dụng đất) và nguồn cải cách tiền lương còn dư năm 2024 chuyển sang để thực hiện.

Trên cơ sở dự kiến nguồn thu, tổng chi ngân sách xã năm 2025 ước thực hiện 157.576 triệu đồng. Trong đó Tổng chi ngân sách 3 xã đầu năm 2025 là :30.141 triệu đồng. Phần chi ngân sách huyện phân bổ về là : 127.435 triệu đồng .

A Chi đầu tư phát triển: Năm 2025 không có nguồn chi đầu tư phân bổ về ngân sách xã.

B Chi thường xuyên: Tổng chi ngân sách thường xuyên là 157.576 triệu đồng.

1. Chi quản lý hành chính khối xã bao gồm Quản lý nhà nước, Đảng, MTTQ và các đoàn thể, trung tâm hành chính công.

Dự toán phân bổ 29.767 triệu đồng.

Tiêu chí xây dựng định mức: theo biên chế được cấp thẩm quyền giao, chi nghiệp vụ thường xuyên theo dân số;

- Chi con người: Đảm bảo đầy đủ nhiệm vụ chi cho con người theo biên chế được giao như lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ.

- Định mức chi giao đầu năm 3 xã : 23.487 triệu đồng.

- Định mức chi ngân sách huyện phân bổ về : 6.378 triệu đồng.

2. Định mức phân bổ chi sự nghiệp khối xã.

2.1. Đối với sự nghiệp giáo dục: Dự toán phân bổ 104.367 triệu đồng. Đây là nguồn kinh phí giao dự toán đầu năm của UBND huyện phân bổ về cho 14 trường học trong địa bàn xã.

2.2. Đối với sự nghiệp đào tạo: Dự toán phân bổ 83 triệu đồng.

Kinh phí tiền hỗ trợ sự nghiệp giáo dục, đào tạo của 3 xã được phân bổ đầu năm.

Đây là toàn bộ nguồn kinh phí đầu năm 3 xã đầu năm.

2.3. Sự nghiệp giao thông: Tiêu chí xác định định mức: số ki lô mét (km) đường giao thông được cấp thẩm quyền giao cấp xã quản lý.

- Phần kinh phí đầu năm 3 xã : 106 triệu : Bao gồm kinh phí duy tu bảo dưỡng đường giao thông cấp xã $2,4 \text{ triệu /km} \times \text{số km}$. Kinh phí đảm bảo an toàn giao thông : $15/ \text{tiệu /xã} \times 3 \text{ xã}$.
- Phần kinh phí cấp huyện chuyển về : 1.013 triệu đồng.

Ủy ban nhân dân xã chủ động căn cứ mức độ cần duy tu bảo dưỡng, mức độ sửa chữa thường xuyên, để bố trí kinh phí cho từng km đường giao thông phù hợp với tình hình thực tế theo kế hoạch từng năm.

2.4. Sự nghiệp nông nghiệp , thủy lợi : Dự toán phân bổ 208 triệu đồng.

Định mức theo diện tích đất nông nghiệp : 60 nghìn đồng * số ha đất nông nghiệp 3 xã. Như vậy phần kinh phí đầu năm 3 xã là 95 triệu.

- Phần kinh phí cấp huyện chuyển về : 113 triệu đồng.

Bao gồm Chi hoạt động thường xuyên sự nghiệp nông nghiệp, phòng chống lụt bão, chi cho công tác phòng chống lụt bão thủy lợi nội đồng, kinh phí chi cho ban chỉ đạo nông thôn mới, ban chỉ đạo diệt chuột, kinh phí lực lượng tuần tra canh gác đê, nạo vét kênh mương tuyến xã quản lý.

2.5. Chi sự nghiệp y tế: Dự toán phân bổ 262 triệu đồng.

Định mức chi thường xuyên theo dân số: 2.400 đồng/ người dân /năm/ đối với cấp xã .

- Tổng phần kinh phí đầu năm 3 xã : 84 triệu đồng.
- Phần kinh phí cấp huyện chuyển về : 178 triệu đồng.

Đây là phần kinh phí hoạt động thường xuyên cho các nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh phát sinh trên địa bàn xã.

2.6. Chi sự nghiệp văn hóa thông tin.: Dự toán phân bổ 403 triệu đồng.

- Phần kinh phí đầu năm 3 xã : 135 triệu đồng .

Định mức trên bao gồm hoạt động thường xuyên sự nghiệp văn hóa thông tin, bổ sung tủ sách thư viện, chi khen thưởng làng văn hóa, chi cho công tác tuyên truyền các ngày lễ lớn, kinh phí trang trí ngày lễ tết, kinh phí trông coi nghĩa trang liệt sỹ xã, trông coi nhà tưởng niệm, chi hoạt động văn hóa văn nghệ các thôn.

- Phần kinh phí huyện phân bổ về : 268 triệu đồng .

2.7. Chi thể dục , thể thao.: Dự toán phân bổ 225 triệu đồng.

- Đây là toàn bộ phần kinh phí đầu năm 3 xã : 225 triệu đồng .

Chỉ cho tăng cường huấn luyện, hướng dẫn hoạt động nghiệp vụ thể thao trong tổ chức xã hội, nhân dân; công tác huấn luyện phục vụ thi đấu các giải, tổ chức các giải đấu thể thao cấp xã, thay thế trang thiết bị thể dục thể thao, hoạt động thường xuyên sự nghiệp thể dục thể thao; Định mức đã gồm kinh phí tổ chức Đại hội thể dục thể thao cấp xã năm 2025 là 30 triệu đồng / cấp xã / đại hội.

2.8. Chi sự nghiệp phát thanh truyền thanh: Dự toán phân bổ 418 triệu đồng.

- Phần kinh phí đầu năm 3 xã : 120 triệu đồng .

Định mức chi hoạt động thường xuyên nghiệp vụ sự nghiệp phát thanh truyền hình: 3.500 đồng/người dân/năm. Bao gồm Chi phụ cấp trưởng đài truyền thanh, chi nhân viên biên tập và thể hiện bản tin hàng ngày, hoạt động thường xuyên sự nghiệp phát thanh truyền hình, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ như nâng cao thời lượng phát sóng, chất lượng tin bài, các nhiệm vụ chuyên môn phát thanh truyền hình; chi sửa chữa nhỏ đài.

- Phần kinh phí huyện chuyển về xã : 298 triệu đồng .

2.9. Sự nghiệp kinh tế, kiến thiết thị chính: Dự toán phân bổ 1420 triệu đồng.

Đây là toàn bộ phần cấp huyện chuyển về : 1420 triệu đồng.

Hoạt động thường xuyên sự nghiệp kiến thiết thị chính, chi cho duy trì hoạt động hệ thống điện chiếu sáng, cây xanh, sửa chữa, xây dựng hệ thống bờ lốc vỉa hè, thoát nước,...

2.10. Sự nghiệp môi trường . Dự toán phân bổ 2627 triệu đồng.

- Phần kinh phí 3 xã đầu năm : 135 triệu đồng .

- Phần kinh phí huyện chuyển về xã : 2492 triệu đồng .

Kinh phí chi cho công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường, tổ chức truyền thông về ngày môi trường thế giới, kinh phí mua hóa chất xử lý rác thải tập trung, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải tập trung, các hoạt động thường xuyên sự nghiệp môi trường.

3. Chi đảm bảo xã hội: Dự toán phân bổ 11.443 triệu đồng.

- Phần kinh phí 3 xã đầu năm : 2.238 triệu đồng .

Bao gồm chi lương hưu cho đối tượng già yếu, nghỉ việc. Chi đảm bảo xã hội đối tượng có công cách mạng, chi ngày 27/7, chi quà lễ tết người có công .

- Phần kinh phí huyện chuyển về xã : 9.205 triệu đồng .

+ Trợ cấp cho các đối tượng đảm bảo xã hội được tính theo mức chi của nghị định 20/2021/NĐ-CP.

+ Chi hỗ trợ cho công tác tuyên truyền, tập huấn, thẩm định hồ sơ, chi khác phục vụ cho công tác quản lý.

+ Chi trợ cấp đột xuất, chi hỗ trợ cho đối tượng lang thang cơ nhỡ, thăm hỏi ngày lễ, tết, chi cho công tác bảo đảm xã hội .

+ Kinh phí quà tết cho người cao tuổi: theo số đối tượng được hưởng và chế độ hiện hành.

4. Chi an ninh: Dự toán phân bổ 2.392 triệu đồng.

- Phần kinh phí 3 xã đầu năm : 2.026 triệu đồng .

Bao gồm phụ cấp, kinh phí hỗ trợ đội an ninh trật tự cơ sở thôn, chi phòng cháy chữa cháy 15tr/xã/năm, Kinh phí áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã (12 triệu/xã) (TT 82/2022-TT-BTC, ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính, Làng an toàn, chi hoạt động cấp xã loại 2.

- Phần kinh phí huyện chuyển về xã : 366 triệu đồng .

5. Chi Quốc phòng: Dự toán phân bổ 1029 triệu đồng.

- Phần kinh phí 3 xã đầu năm : 893 triệu đồng .

- Phần kinh phí huyện chuyển về xã : 136 triệu đồng.

Định mức bao gồm:

- Chi huấn luyện dự bị động viên, dân quân tự vệ theo qui định trên cơ sở tiền ăn, phụ cấp theo mức lương cơ sở; phụ cấp các chức danh dân quân tự vệ; Chi công tác tuyển quân, chi bồi dưỡng quốc phòng, chi thường xuyên hoạt động cho 3 xã loại 2.

6. Chi khác ngân sách: Dự toán phân bổ 102 triệu đồng.

Tiêu chí xác định định mức: theo tiêu chí dân số: 2.200 đồng/người dân/năm.

7. Dự phòng ngân sách: Ước thực hiện 1.613 triệu đồng.

Dự phòng ngân sách cấp xã là 2% tổng chi ngân sách cấp xã (theo quy định Điều 22 Quyết định 30/2021/QĐ –TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước) .

Trên đây, là báo cáo thuyết minh công khai phương án phân bổ ngân sách năm 2025 đã được Hội đồng nhân dân xã khoá I kì họp thứ 2 phê chuẩn ngày 04/08/2025 ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- CT và các PCT UBND xã;
- Văn phòng Đảng uỷ xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các phòng, cơ quan thuộc UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã;
- Các thôn trên địa bàn;
- Như điều 3;
- Trang thông tin điện tử xã
(<https://yetkieu.haiphong.gov.vn>)
- Lưu: VT. KT

(để báo cáo)

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Thanh Bình